

Số: 327/KH-THTHC

Nam Phù, ngày 10 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026

Thực hiện Nghị quyết 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 Nghị quyết của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;

Thực hiện Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính Phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục đào tạo;

Thực hiện Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) Ban hành Kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành Giáo dục;

Thực hiện Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Quyết định số 4400/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Hà Nội về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với cấp mầm non, phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Thực hiện Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Thực hiện Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026.

Thực hiện Hướng dẫn số 3526/SGDĐT-GDTH, ngày 4/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2025 - 2026;

Căn cứ vào kết quả năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của nhà trường, với chủ đề “Kỉ cương - Sáng tạo - Đột phá - Phát triển” trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026, như sau:



PHẦN I

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024 - 2025

A. Quy mô nhà trường

- Tổng số lớp: 17 lớp.
- Tổng số học sinh: 586 học sinh.
- Tổng số CB, GV, NV: 33 đồng chí, trong đó biên chế 27 đồng chí, Hợp đồng: 6 đồng chí. Đảng viên: 17 đồng chí.

B. Kết quả các hoạt động

I. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch giáo dục của nhà trường theo công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 7/6/2021 của Bộ Giáo dục và đào tạo phù hợp với đặc điểm nhà trường. Thường xuyên điều chỉnh kế hoạch hợp lí với thực tế triển khai chương trình, kế hoạch dạy học.

2. Công tác chỉ đạo, tổ chức, quản lí các hoạt động chuyên môn

2.1. Về hoạt động giáo dục phẩm chất:

- Phát triển năng lực: 100% học sinh được đánh giá từ Đạt trở lên.
- Phát triển phẩm chất: 100% học sinh được đánh giá từ Đạt trở lên.

2.2. Về hoạt động dạy học

2.2.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục, chương trình, sách giáo khoa

* Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- Nhà trường nghiêm túc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.
- Tổ chức tốt tuần đầu làm quen cho học sinh lớp 1.
- Phối hợp chặt chẽ với phụ huynh học sinh trang bị đầy đủ SGK và đồ dùng học tập cho học sinh.

* Chỉ đạo tổ chức thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày cho 100% học sinh đảm bảo phân bổ hợp lí giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học;

- Xây dựng kế hoạch tổ chức bán trú với nội dung, hình thức phù hợp điều kiện thực tế, trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và theo các quy định, hướng dẫn của cơ quan quản lý.

- Đảm bảo ATTP cho học sinh trong năm học.

- Tổ chức tốt các hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày.

Không tổ chức dạy thêm, học thêm cho học sinh tiểu học dưới bất kỳ hình thức nào.

- Triển khai hoạt động tập thể sáng tạo, hoạt động thư viện mở, các góc sáng tạo, khu vui chơi để học sinh được đọc sách, vui chơi theo nhu cầu.

THỐNG KÊ KẾT QUẢ GIÁO DỤC HỌC SINH NĂM HỌC 2024 - 2025

- Chất lượng bài kiểm tra Toán, Tiếng Việt cuối học kì II

Tổng cả 5 khối			Môn Tiếng Việt		Môn Toán	
Tổng số HS	Trên trung bình		Trên trung bình		Trên trung bình	
	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %	Số lượng	Tỷ lệ %
586	586	100	586	100	586	100

- Kết quả đánh giá học sinh theo TT27/2020/TT-BGD&ĐT

STT	Khối	Số sĩ	Đánh giá cuối năm				Khen thưởng cuối năm					
			HTCTLH		Ở lại lớp		Tổng khen		Xuất sắc		Tiêu biểu	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
1	1	122	122	100	0	0	63	51,6	47	38,5	16	13,1
2	2	138	138	100	0	0	63	45,7	50	36,2	13	9,4
3	3	104	104	100	0	0	51	49,0	37	35,6	14	13,5
4	4	114	114	100	0	0	60	52,6	50	43,9	10	8,8
5	5	108	108	100	0	0	67	62,0	47	43,5	20	18,5
Toàn trường		586	586	100	0	0	304	51,9	231	39,4	73	12,5

- Học sinh tham gia các cuộc thi, cuộc Giao lưu đạt giải cao:

Tên các cuộc thi / giao lưu	Số lượt HS tham gia	Số HS đạt giải					Ghi chú
		Tổng	Giải nhất (vàng)	Giải nhì (Bạc)	Giải ba (Đồng)	Giải KK	
Kỹ năng sống	13	8	2	0	0	6	Cấp QG
	37	13	1	6	2	4	Cấp TP
	186	46	3	1	15	27	Cấp huyện

Tên các cuộc thi / giao lưu	Số lượt HS tham gia	Số HS đạt giải					Ghi chú
		Tổng	Giải nhất (vàng)	Giải nhì (Bạc)	Giải ba (Đồng)	Giải KK	
Trạng nguyên tiếng việt	59	30	5	10	5	10	Kỳ thi Hội (Cấp TP)
	108	108	12	19	28	49	Kì thi Hương (cấp Huyện)
Vioedu	73	28	1	8	8	11	Cấp huyện
Tài năng Tin học QT - TPHN	10	0	0	0	0	0	Cấp huyện
Giao lưu olympic Tiếng Anh	5	1	0	0	0	1	Cấp huyện
Giao lưu học sinh năng khiếu	8	8	0	1	2	5	Cấp huyện
Thể dục thể thao	36	3	0	0	3	0	Cấp huyện
Vẽ tranh Em yêu Hà Nội	400	6	1	1	3	1	Cấp huyện
Tổng hợp tất cả các giải	13	8	2	0	0	6	Cấp QG
	96	43	6	16	7	14	Cấp TP
	375	200	17	30	59	94	Cấp huyện
	484	251					Tổng 3 cấp

Em Nguyễn Hoàng Thảo Chi lớp 5A2 tham gia vẽ tranh “ Bác Hồ với thiếu nhi – Thiếu nhi với Bác Hồ” được triển lãm tại Huyện Ủy Thanh Trì trong dịp “ Đại hội cháu ngoan Bác Hồ năm học 2024 – 2025”.

Trường đạt giải nhất tập thể *Hội thi Vẽ tranh tường bích họa Kết nối di sản* chào mừng Đại hội Cháu ngoan Bác Hồ huyện Thanh Trì năm 2025.

2.3. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học.

- 100% giáo viên thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

- 100% giáo viên đạt tiết Tốt trong các tiết Hội giảng, chuyên đề. Mỗi giáo viên dự giờ đồng nghiệp ít nhất 10 tiết/kỳ và tham gia dạy chuyên đề, hội giảng ít nhất 1 tiết/năm học.

- Tổ chức 28 chuyên đề, 01 hội thảo giao lưu chuyên môn (TH Đông Mỹ) trong năm học. Trong đó có 01 chuyên đề cấp huyện.

- 100% GV sử dụng thành thạo các phần mềm trong việc quản lý chất lượng giáo dục.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ ngày.

- 100% GV có đủ kế hoạch và giáo án dạy 2 buổi/ ngày (có phê duyệt của BGH nhà trường).

- Nhà trường đủ CSVC đáp ứng việc dạy học 2 buổi/ ngày.

- 57,6% HS được đáp ứng nhu cầu ăn bán trú theo nguyện vọng của CMHS được chăm sóc tốt và an toàn tại trường;

- Công tác đảm bảo ATTP được đánh giá xếp loại Tốt.

- 97% học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ học chính thức.

*** Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá học sinh tiểu học**

- 100% GV thực hiện tốt việc đánh giá học sinh theo đúng thông tư 27.

3. Về các hoạt động giáo dục khác

a. Việc tổ chức các hoạt động văn nghệ, múa hát tập thể ở sân trường, tham quan dã ngoại

- Đội văn nghệ của nhà trường và các lớp được tập luyện thường xuyên để thi và biểu diễn vào các dịp chào mừng các ngày lễ lớn như khai giảng, 20/11, 22/12, ...

- Hoạt động tập thể được thực hiện nề nếp: TD giữa giờ, múa hát tập thể được tổ chức vào mỗi buổi sáng giúp học sinh hứng khởi trước khi bắt đầu tiết học.

b. Công tác y tế học đường, các quy định về vệ sinh trường học, phòng chống tai nạn thương tích cho học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc.

c. Giáo dục an toàn giao thông cho học sinh thông qua chương trình nội khóa và các hoạt động ngoại khóa thực hiện nghiêm túc

d. Thực hiện các quy định về trang phục, trang trí lớp học

100% cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện nghiêm túc quy định về trang phục khi đến trường. Trang phục lịch sự, chuẩn mực mang đậm phong cách sư phạm.

100% học sinh các khối lớp ăn mặc gọn gàng, phù hợp khi đến lớp. Mỗi tuần mặc đồng phục 02 ngày vào thứ Hai, thứ Năm.

100% các lớp được trang trí, vệ sinh sạch đẹp, đúng quy định.

4. Công tác thu chi, dạy thêm, học thêm

Nhà trường thực hiện thu chi đúng quy định. Các khoản thu theo Nghị quyết số 03/2024/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội, thực hiện thu sau khi được UBND huyện phê duyệt. Tuyệt đối không thu các khoản ngoài quy định.

100% cán bộ, giáo viên nhà trường kí cam kết không dạy thêm học thêm trái qui định.

5. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lí giáo dục

Xây dựng và triển khai tốt kế hoạch tập huấn cho đội ngũ giáo viên chuẩn bị cho năm học 2025 - 2026.

6. Công tác bồi dưỡng đội ngũ, đảm bảo cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT mới

- Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện đạt: 01 giải Nhì, 02 giải ba.

- Kết quả tự đánh giá Chuẩn NNGVTH: 22/25 GV xếp loại Tốt (88%), 3/25 đc xếp loại Khá (12%); Chuẩn HT, Phó HT tiểu học: 2/2 được xếp loại Tốt.

- Kết quả đánh giá viên chức cán bộ giáo viên, nhân viên: 5 đc HTXSNNV (15,15%), 23 đ.c HHTNV (69,69%), 01 đ/c HTNN (3,06%), 04 đ/c chưa đủ điều kiện đánh giá về thời gian (12,01%).

- 96,55% CB, GV, NV đạt danh hiệu thi đua. Cụ thể:

+ Lao động tiên tiến 22 đ/c = 78,6%

+ Chiến sĩ thi đua cơ sở 6 đ/c = 21,4%

- Thực hiện mua sắm thiết bị, đồ dùng dạy học theo đúng quy định.

7. Dạy học ngoại ngữ và Tin học

- Triển khai nhiệm vụ dạy môn Tin học và Ngoại ngữ đúng quy định. 100% HS lớp 3, 4, 5 được học môn Tiếng Anh bắt buộc 4 tiết/tuần bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018

- 100% học sinh lớp 1,2 được học chương trình Tiếng anh tự chọn 2 tiết/tuần và chương trình tiếng Anh STEM phối hợp 1 tiết/tuần. Học sinh lớp 3,4,5 được học chương trình Tiếng anh bổ trợ 1tiết/tuần với người nước ngoài có trợ giảng là giáo viên người Việt Nam trên tinh thần tự nguyện

8. Công tác truyền thông.

Trang website và trang fanpage của nhà trường hoạt động thường xuyên cập nhật những thông tin cần thiết đến CMHS, nhân dân địa phương, cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

9. Thực hiện công tác thông tin báo cáo.

Nhà trường hoàn thành báo cáo đúng hạn, thông tin chính xác

ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Kết quả nổi bật

Năm học 2024 - 2025, nhà trường đã sáng tạo trong tổ chức các hoạt động giáo dục. Khối đoàn kết nội bộ được giữ vững. Chất lượng giáo dục đại trà ổn định. Chất lượng giáo dục mũi nhọn được nâng lên rõ rệt. Công tác chuyên môn, các hoạt động phong trào, công tác tài chính, thanh kiểm tra, thi đua, thông tin báo cáo luôn đáp ứng yêu cầu của ngành. Nhà trường, các đoàn thể đã hoàn thành xuất sắc kế hoạch đề ra:

- Thực hiện tốt Chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường đảm bảo đúng tiến độ, chính xác về nội dung dạy học đã xây dựng. Trong quá trình thực hiện có sự điều chỉnh kịp thời phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

- Công tác chỉ đạo, tổ chức và quản lí các hoạt động chuyên môn có nhiều đổi mới, sáng tạo:

- + Xây dựng hệ thống chuyên đề chất lượng, đổi mới, giúp giáo viên dễ thực hiện trong thực tế.

- + Tham gia Hội thi Giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp huyện đạt: 01 giải Nhì, 02 giải ba.

- Tổ chức tốt các hoạt động tập thể, hoạt động trải nghiệm cho học sinh. Học sinh hào hứng tham gia các hoạt động do nhà trường tổ chức.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang trí trường lớp. Mua sắm, các trang thiết bị phục vụ sinh hoạt, giảng dạy và học tập cho học sinh như trang âm loa đài, sách truyện, bảng biểu, tủ, giá kệ, bàn ghế, đồ dùng đồ chơi, thảm, rèm, hoa, cây cảnh ... giúp giáo viên, học sinh có điều kiện học tập tốt, phát huy năng khiếu bản thân.

- Thực hiện tốt công tác thu chi và quy định về dạy thêm học thêm.

- Thực hiện tốt các tiêu chí thi đua, Trường đạt Tập thể lao động xuất sắc được UBND Thành phố tặng chứng nhận, 06 đồng chí được tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, 22 đồng chí đạt danh hiệu LĐTT.

- + Công đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- + Liên đội: được tặng giấy chứng nhận có thành tích xuất sắc trong công tác Đội và phong trào thiếu nhi huyện Thanh Trì năm học 2024-2025.

II. Bài học kinh nghiệm

Để hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học, nhà trường đã thực hiện tốt một số nội dung sau:

- Nghiên cứu xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhà trường.
- Lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm có đầu tư hiệu quả để thực hiện tốt nhiệm vụ.
- Phát huy sức mạnh tập thể, tạo sự đồng thuận trong nhà trường với chính quyền địa phương, phụ huynh học sinh.
- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục.

PHẦN II

KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2025 - 2026

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Học sinh

Khối	Số lớp	Tổng số	Nữ	Dân tộc	HSKT	Quá độ tuổi		Tỉ lệ HS/lớp	Bán trú
						1 tuổi	2 tuổi		
1	3	115	44	0	1		1	38	98
2	4	118	48	1	2			29,5	93
3	4	137	63	2	0			34,3	103
4	3	103	53	3	0			34	64
5	3	116	56	1	0			38,6	64
Tổng cộng	17	589	264	7	3	0	1	34,5	422

2. Đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Các bộ phận	Số lượng						Trình độ					
	Tổng số	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Đoàn viên	Trên ĐH	ĐH	CD	TC	THPT	THCS
BGH	2	1	2	0	2	0	0	2	0	0	0	0
TPT	1	1	1	0	1	1	0	1	0	0	0	0
GVCB	19	18	16	3	9	8	0	18	0	1	0	0
GVNK	5	4	5	0	3	1	0	4	0	1	0	0

Các bộ phận	Số lượng						Trình độ					
	Tổng số	Nữ	Biên chế	Hợp đồng	Đảng viên	Đoàn viên	Trên ĐH	ĐH	CD	TC	THPT	THCS
NV	6	3	3	3	2	1	0	3	0	0	1	2
Tổng	33	27	27	6	17	11	0	28	0	2	1	2

Tỉ lệ GV/ lớp: 1.41

Tỉ lệ CB, GV, NV đạt chuẩn về trình độ đào tạo: 33/33, đạt 100%.

Thiếu 01 GV Tin học, 01 GV Thể dục. Thiếu biên chế 03 GV cơ bản.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Nhà trường tích cực đầu tư trang thiết bị dạy học, thư viện; tích cực làm đồ dùng dạy học để nâng cao chất lượng dạy học.

Thực hiện tốt công tác vệ sinh, giữ gìn khung cảnh sư phạm xanh - sạch - đẹp.

Trường có đủ các phòng học, phòng chức năng theo quy định; 100% các phòng học, phòng chức năng có đủ thiết bị dạy học tiện ích, hiện đại. Cơ sở vật chất khang trang, sạch sẽ đáp ứng nhu cầu giảng dạy, học tập của giáo viên và học sinh. Toàn trường có 57 phòng học, phòng chức năng và các công trình khác bao gồm:

Loại phòng, công trình	Số lượng	Loại phòng, công trình	Số lượng
- Phòng học văn hóa	30	- Khối phòng hành chính quản trị	8
- Phòng học bộ môn	8	<i>Chia ra:</i>	
<i>Chia ra:</i>		+ Phòng HĐSP	1
+ Phòng âm nhạc	1	+ Phòng BGH và phòng khách	3
+ Phòng mỹ thuật	1	+ Phòng văn thư, lưu trữ	1
+ Phòng Tin học	2	+ Phòng tài vụ	1
+ Phòng ngoại ngữ	2	+ Phòng y tế	1
+ Phòng GDTC	1	+ Phòng bảo vệ	1
+ Phòng Khoa học công nghệ	1	- Khối phòng chức năng khác	5
- Khối phòng phục vụ học tập	6	<i>Chia ra:</i>	
<i>Chia ra:</i>		+ Phòng nghỉ giáo viên	3
+ Phòng đa năng	1	+ Phòng kho	1
+ Phòng Thiết bị, đồ dùng	1	+ Nhà ăn, nhà bếp,	1
+ Phòng truyền thống	1	- Các công trình	25
+ Phòng Hỗ trợ HS khuyết tật và tư vấn tâm lí HS	1	+ Khu vệ sinh	21
+ Phòng Đội thiếu niên	1	+ Sân chơi	1
+ Thư viện	1	+ Bãi tập	1
		+ Sân bóng mini	1
		+ Nhà xe	1

Các phòng học, phòng chức năng đều được trang bị đầy đủ bàn ghế, bảng, quạt, máy chiếu, cây nước nóng lạnh, thiết bị dạy học. Bàn ghế, thiết bị dạy học, thiết bị thể thao, thiết bị nhà bếp, nhà ăn ... được trang bị theo tiêu chuẩn riêng của các phòng học, phòng chức năng, đảm bảo tốt việc tổ chức cho học sinh học 2 buổi/ngày và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Thực tế sử dụng: 17 phòng học, 7 phòng bộ môn và các khối phòng, công trình khác.

4. Thuận lợi:

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện của lãnh đạo xã, HĐND xã; của các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương.

- Ban Giám hiệu năng động, nhiệt tình, sáng tạo, có trách nhiệm với công việc. Đội ngũ cán bộ, giáo viên được đào tạo cơ bản có năng lực chuyên môn tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, được phụ huynh học sinh tin tưởng và quý mến.

- Học sinh chăm ngoan, có ý thức học tập tốt.

- Trang thiết bị dạy học hiện đại đã được trang bị đầy đủ.

- Hội cha mẹ học sinh phối hợp tốt với nhà trường trong công tác giáo dục. Đa số các bậc phụ huynh học sinh trong địa bàn xã thường xuyên quan tâm và ủng hộ nhiệt tình nhà trường trong mọi hoạt động.

5. Khó khăn

- Chỉ tiêu biên chế giáo viên giao cho nhà trường còn thiếu so với định mức qui định 1,5 GV/lớp, nhà trường phải hợp đồng thỉnh giảng môn Tin học bằng nguồn chi thường xuyên nên rất eo hẹp về kinh phí và khó khăn về nhân sự. Không được giao chỉ tiêu biên chế nhân viên y tế chuyên trách nên khó khăn trong công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho học sinh.

- Trường xây đã 4 năm nên cũng đã xuống cấp. Mái trần tầng 3 khu hiệu bộ thấm dột, các phòng giáp khe lún cầu thang cũng thấm tường từ khi nhận bàn giao. Trong thời hạn bảo hành, đơn vị thi công đã sửa chữa nhiều lần theo đề xuất của trường song hiệu quả khắc phục còn hạn chế, nay lại thấm dột ngày càng nặng hơn.

- Máy tính ở phòng tin và phòng tiếng Anh hỏng đồng loạt nhiều.

B. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT bảo đảm tính khoa học, sư phạm; thực hiện có hiệu quả hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày; triển khai thực hiện giáo dục năng lực

số, trí tuệ nhân tạo (AI), kỹ năng sống; nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh, từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong nhà trường.

2. Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục tiểu học, phát triển mạng lưới trường, lớp và cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định, đẩy mạnh xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình trong năm học; bố trí đủ và nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên.

3. Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, tạo cơ hội, điều kiện để học sinh được phát triển toàn diện; đẩy mạnh giáo dục STEM, tiếp tục thực hiện Học bạ số ở tiểu học.

4. Củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, đảm bảo công bằng trong tiếp cận giáo dục; thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học¹; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả; tăng cường kiểm tra, giám sát theo thẩm quyền. Thực hiện chế độ thông tin báo cáo chính xác, kịp thời.

C. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.

I. CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG.

1. Nhiệm vụ 1: Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành chương trình năm học

1.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo hướng dẫn tại công văn số 2345/BGDĐT-GDTH đảm bảo đúng thời gian quy định của các cấp	100% giáo viên
HTCT lớp học	100%
Khen thưởng HSXS	30-40%
Khen thưởng HS tiêu biểu	20-30%
Lớp VSCĐ	100%

¹ Thực hiện đổi mới quản lý, quản trị trường học được quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường tiểu học.

1.2. Giải pháp

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và kế hoạch bài dạy theo quy định²; triển khai thực hiện CTGDPT cấp tiểu học theo các văn bản hướng dẫn chuyên môn về giáo dục tiểu học đã được Bộ GDĐT ban hành³; Kế hoạch giáo dục của nhà trường phải thể hiện việc huy động đầy đủ nguồn lực về đội ngũ GV, CSVN, thiết bị dạy học hiện có của nhà trường. Tuần học thứ nhất của năm học bắt đầu từ thứ Hai, ngày 08/9/2025.

Tổ chức thực hiện hiệu quả văn hóa học đường gắn với đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục, trong đó tích hợp thiết thực các nội dung giáo dục về quyền con người, tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí và giáo dục đạo đức liêm chính; giáo dục STEM/STEAM, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; bình đẳng giới, chăm sóc mắt và phòng chống mù, lòa; bảo tồn văn hóa dân tộc, chủ quyền biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; sử dụng năng lượng tiết kiệm, bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học; ứng phó biến đổi khí hậu, giảm nhẹ thiên tai; giáo dục qua di sản; tăng cường năng lực số, kỹ năng chuyển đổi số và các nội dung giáo dục tích hợp khác; đồng thời hướng dẫn học sinh học tập kiến thức pháp luật về an toàn giao thông đường bộ trên nền tảng Bình dân học vụ số.

Chú trọng giáo dục toàn diện về Đức - Trí - Thể - Mĩ, trong đó có nhiệm vụ, giải pháp phát triển năng khiếu nghệ thuật cho học sinh. Khuyến khích huy động các nhóm nhân lực có chuyên môn như nghệ nhân, nghệ sĩ, vận động viên chuyên nghiệp tham gia tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, giáo dục thể chất trong nhà trường thông qua hình thức câu lạc bộ, trên nguyên tắc tự nguyện, công khai, minh bạch, đúng pháp luật. Tổ chức các hoạt động giáo dục nghệ thuật, thẩm mỹ cho học sinh tiểu học (theo các văn bản sẽ hướng dẫn của sở).

Nghiên cứu, tham mưu, đăng ký thí điểm (nếu có điều kiện) thực hiện Nghị định số 202/2025/NĐ-CP ngày 11/7/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết về

² Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học.

³ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học; Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học; Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học Tin học và tổ chức hoạt động tin học ở cấp tiểu học; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2; Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; Công văn số 816/BGDĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; Công văn số 5335/BGDĐT-GDTH ngày 12/10/2022 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học lớp ghép cấp tiểu học; Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học; Công văn số 4060/BGDĐT-GDPT ngày 17/7/2025 về việc tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025 -2026.

điều kiện, trình tự, thủ tục, chương trình giáo dục, việc cấp văn bằng, chứng chỉ thực hiện liên kết giáo dục, giảng dạy chương trình giáo dục tích hợp đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập của thành phố Hà Nội và Nghị định số 222/2025/NĐ-CP ngày 08/8/2025 của Chính phủ quy định việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài trong các cơ sở giáo dục; áp dụng những mô hình giáo dục tiên tiến, hiện đại, đẩy mạnh hợp tác và hội nhập quốc tế để đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của người học. Thực hiện hiệu lực, hiệu quả các giải pháp quản lý đối với nhà trường, thực hiện các liên kết giáo dục với nước ngoài, khi đảm bảo được các điều kiện triển khai. Trong quá trình tổ chức triển khai dạy học chương trình giáo dục tích hợp phải thực hiện nghiêm túc nội dung, thời lượng chương trình các môn học tích hợp đã được phê duyệt và nội dung các môn học, hoạt động giáo dục khác theo CTGDPT 2018.

2. Nhiệm vụ 2: Tổ chức dạy học 02 buổi/ngày theo quy định⁴

2.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Triển khai các văn bản chỉ đạo về việc thực hiện CTGDPT 2018 và thực hiện hiệu quả.	100% giáo viên
GV thực hiện nghiêm túc QCCM dạy 2 buổi/ngày	100%
Số học sinh tham gia hoạt động ngoài giờ chính khoá	80-90%
Số HS tham gia bán trú	50-60%
Công tác đảm bảo ATTP	XL Tốt

2.2. Giải pháp

- Bố trí đảm bảo đủ 1 phòng học/lớp, cơ sở vật chất, sĩ số học sinh/lớp theo quy định tại Điều lệ trường tiểu học; có đủ thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định⁵; Tham mưu phòng VHXXH, UBND xã Nam Phù bố trí giao đủ chỉ tiêu biên chế bảo đảm tỷ lệ 1,5 giáo viên/lớp và cơ cấu giáo viên để dạy đủ các môn học, hoạt động giáo dục.

- Tuyển chọn, hợp đồng giáo viên có năng lực để đảm bảo về số lượng, chất lượng giáo viên tham gia dạy 2 buổi/ngày.

⁴ Công văn số 4567/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

⁵ Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; Thông tư số 19/2022/TT-BGDĐT ngày 22/12/2022 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học, trường cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

- Thực hiện dạy học các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc⁶, các môn học tự chọn⁷ theo quy định của CTGDPT cấp tiểu học; tổ chức các hoạt động củng cố để học sinh hoàn thành nội dung học tập, các hoạt động tìm hiểu tự nhiên, xã hội, văn hóa, lịch sử, truyền thống của địa phương, các hoạt động giáo dục đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày bảo đảm phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, linh hoạt, bảo đảm tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Bổ sung mua sắm đồ dùng dạy học, sửa chữa máy chiếu, điều hòa, quạt, đèn, vận động CMHS tài trợ ti vi... phục vụ tốt việc dạy học 2 buổi/ ngày.

- Tăng cường kiểm tra hồ sơ sổ sách giáo viên, góp ý soạn giảng giúp giáo viên thực hiện tốt việc dạy học 2 buổi/ ngày theo đúng quy định.

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức dịch vụ bán trú với nội dung, hình thức cụ thể, rõ ràng theo chỉ đạo phù hợp với điều kiện thực tế trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh. Thành lập tổ công tác bán trú. Phân công trách nhiệm từng bộ phận theo dõi sát sao sĩ số học sinh, quản lý chặt chẽ học sinh lúc ăn, ngủ. Phân công cán bộ, giáo viên, nhân viên phối hợp với phụ huynh học sinh kiểm tra thực phẩm hàng ngày đảm bảo các qui định về an toàn vệ sinh thực phẩm. Thực đơn hàng tuần được công khai trên bảng tin và trang web nhà trường. Phối hợp cùng ban PHHS hợp đồng với các Công ty cung cấp suất ăn đảm bảo đủ điều kiện đã được UBND xã Nam Phù phê duyệt. Nhà trường cho công ty mượn nhà bếp và một số CSVC sẵn có, yêu cầu công ty cho nhân viên về nấu tại trường để HS có bữa trưa đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, bảo đảm dinh dưỡng, sức khỏe cho học sinh⁸. Tổ chức tốt việc hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học theo Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố

⁶ Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội, Khoa học, Lịch sử và Địa lí, Giáo dục thể chất, Âm nhạc, Mĩ thuật, Tin học, Công Nghệ, Ngoại ngữ 1 (lớp 3, lớp 4, lớp 5), Hoạt động trải nghiệm.

⁷ Tiếng dân tộc thiểu số, Ngoại ngữ 1 (lớp 1, lớp 2).

⁸ Thực hiện nghiêm túc theo hướng dẫn của Bộ GDĐT tại Công văn số 404/BGDĐT-GDĐT ngày 24/01/2024 về việc tăng cường, bảo đảm các điều kiện ăn, ở, sinh hoạt và học tập cho trẻ mầm non, học sinh phổ thông và Công văn số 761/BGDĐT-GDĐT ngày 26/02/2024 về việc tăng cường công tác bảo đảm an toàn và duy trì sĩ số học sinh trong các cơ sở giáo dục phổ thông vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Hà Nội và Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban Chỉ đạo Công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội⁹.

- Căn cứ vào nhu cầu, sở thích của học sinh, nhà trường xây dựng kế hoạch quản lý, tổ chức các hoạt động sau giờ học chính thức trong ngày trong khoảng thời gian từ sau giờ học chính thức cho đến thời điểm được cha mẹ học sinh đón về nhà. Hình thức tổ chức, nội dung hoạt động thiết thực, phù hợp với nhu cầu, nguyện vọng của CMHS. Đó là tổ chức trông giữ học sinh với các nội dung giáo dục kỹ năng sống, tổ chức các hoạt động vui chơi giải trí, nghệ thuật, TDTT, hoạt động trải nghiệm giáo dục STEM, giáo dục kỹ năng công dân số ...

+ Nhà trường thành lập Ban chỉ đạo, phân công rõ trách nhiệm cho từng CBGVNV đăng ký tham gia.

+ Việc tổ chức dịch vụ giáo dục ngoài giờ nêu trên là hoạt động theo nhu cầu, sở thích của học sinh, đảm bảo an toàn, hiệu quả, theo đúng mục tiêu đã đề ra trên cơ sở thống nhất, tự nguyện của học sinh, cha mẹ học sinh và đúng quy định¹⁰.

3. Nhiệm vụ 3: Tổ chức dạy học Tiếng Anh và các ngoại ngữ khác

3.1. Đối với lớp 1 và lớp 2:

***Chỉ tiêu:**

Nội dung	Chỉ tiêu
Số học sinh lớp 1,2 được học Chương trình Tiếng Anh tự chọn 2 tiết/ tuần và học Tiếng Anh toàn 1 tiết/ tuần theo chương trình liên kết	100%
Số HS được đánh giá môn học từ HT trở lên	100%

*** Giải pháp:**

- Tiếp tục triển khai Chương trình môn tiếng Anh tự chọn bảo đảm các yêu cầu được quy định trong Chương trình giáo dục phổ thông 2018¹¹.

- Căn cứ nhu cầu của PHHS và CMHS, nhà trường phối hợp với Trung tâm ngoại ngữ đủ điều kiện để thực hiện Chương trình Tiếng Anh tự chọn 02 tiết/tuần,

⁹ Nghị quyết số 18/2025/NQ-HĐND ngày 09/7/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội Quy định cơ chế hỗ trợ bữa ăn bán trú cho học sinh tiểu học trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2025 - 2026; Hướng dẫn số 02/BCĐ-HD ngày 15/7/2025 của Ban Chỉ đạo Công tác an toàn thực phẩm thành phố Hà Nội đánh giá về an toàn thực phẩm để tổ chức các bữa ăn bán trú cho học sinh các trường công lập trên địa bàn thành phố Hà Nội năm học 2025 - 2026.

¹⁰ Thông tư 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2024 của Bộ GDĐT ban hành quy định quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống trong trường học và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

¹¹ Chương trình giáo dục phổ thông làm quen Tiếng Anh lớp 1 và lớp 2 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

và chương trình Tiếng Anh Stem Robotics 1 tiết/tuần trên tinh thần tự nguyện của học sinh và phụ huynh học sinh. Thực hiện lựa chọn tài liệu dạy tiếng Anh tự chọn theo qui định của Bộ GD&ĐT.

+ Khi triển khai dạy học tự chọn Ngoại ngữ 1 là tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2, chú ý bảo đảm tính liên thông với môn ngoại ngữ thực hiện bắt buộc từ lớp 3 cũng là tiếng Anh; thời lượng dạy học phù hợp với hình thức học làm quen ban đầu, không gây quá tải cho học sinh; thực hiện kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng đánh giá thường xuyên để hỗ trợ học tập, không dùng kết quả đánh giá để xét lên lớp; việc học tự chọn Ngoại ngữ 1 là tiếng Anh ở lớp 1, lớp 2 đã được thể hiện trong kế hoạch giáo dục của nhà trường theo quy định.

3.2. Đối với lớp 3, lớp 4 và lớp 5:

* Chỉ tiêu:

Nội dung	Chỉ tiêu
Số học sinh lớp 3, lớp 4 và lớp 5 được học Chương trình Tiếng Anh 4 tiết của Bộ GD&ĐT	100%
Số HS được đánh giá môn học từ HT trở lên	100%

* Giải pháp:

- Triển khai thực hiện các giải pháp để tổ chức dạy học môn Ngoại ngữ 1 bắt buộc đảm bảo 100% học sinh lớp 3, 4, 5 được học chương trình 04 tiết Tiếng Anh /tuần của Bộ, đảm bảo đủ giáo viên ngoại ngữ để thực hiện dạy Chương trình Tiếng Anh bắt buộc ở lớp 3, 4, 5; lựa chọn môn Anh vẫn là môn Ngoại ngữ 1 đã có đủ điều kiện triển khai (đã được Bộ GD&ĐT phê duyệt danh mục sách giáo khoa) phù hợp với khả năng tổ chức của nhà trường, nhu cầu học sinh và của phụ huynh học sinh, đảm bảo tính liên thông và theo các yêu cầu được quy định trong chương trình các môn Ngoại ngữ và các văn bản chỉ đạo của Bộ GD&ĐT¹².

- Thực hiện xã hội hoá trên tinh thần tự nguyện trong dạy học ngoại ngữ để tăng cường thời lượng học; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh. Xây dựng

¹² Môn Tiếng Anh thực hiện theo Chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Anh ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGD&ĐT ngày 26/12/2018 và Công văn số 816/BGD&ĐT-GDTH ngày 09/3/2022 về việc tổ chức dạy học môn Tiếng Anh và môn Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 cấp tiểu học; môn tiếng Nhật, tiếng Pháp theo Thông tư số 19/2021/TT-BGD&ĐT ngày 01/7/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Ngoại ngữ 1 Tiếng Nga, Tiếng Nhật, Tiếng Pháp, Tiếng Trung Quốc; môn tiếng Hàn theo Quyết định số 712/QĐ-BGD&ĐT ngày 09/02/2021 ban hành chương trình giáo dục phổ thông môn Tiếng Hàn và Tiếng Đức - ngoại ngữ 1, hệ 10 năm thí điểm.

môi trường học tiếng Anh ngoài lớp học, các sân chơi, giao lưu cho học sinh theo chỉ đạo của Bộ GDĐT¹³.

+ Tổ chức và tham gia Giao lưu tiếng Anh các cấp, tham gia các hoạt động giao lưu có sử dụng tiếng Anh cấp Thành phố (nếu được chọn).

4. Nhiệm vụ 4: Tổ chức thực hiện các hoạt động giáo dục tin học

4.1. Chỉ tiêu:

Nội dung	Chỉ tiêu
Số học sinh khối 3, 4, 5 được học Chương trình Tin học bắt buộc	100%
Số học sinh khối 1,2 được tham gia các hoạt động giáo dục Tin học, các hoạt động về giáo dục kỹ năng công dân số.	100%
Số HS 3,4,5 được đánh giá môn học từ HT trở lên	100%

4.2. Giải pháp

- Căn cứ điều kiện thực tế, đội ngũ giáo viên nhà trường, linh hoạt các giải pháp để tạo cơ hội cho học sinh lớp 1, lớp 2 được tiếp cận nội dung giáo dục Tin học và giáo dục kỹ năng công dân số để thực hiện “*hình thành sớm các kỹ năng cần thiết cho công dân số*” đồng thời làm cơ sở để học sinh tiếp cận, học tập thuận lợi môn Tin học ở các lớp 3, lớp 4, lớp 5.

- Đối với lớp 3, 4, 5: Tăng cường thời lượng, nội dung theo từng chủ đề, mạch kiến thức nhằm củng cố, khắc sâu các kiến thức trong môn Tin học đồng thời tạo điều kiện để học sinh được nghiên cứu, tìm hiểu, khám phá, mở rộng kiến thức Tin học, phát triển năng lực Tin học.

II. TĂNG CƯỜNG CÁC ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

1. Nhiệm vụ 1: Phát triển mạng lưới trường, lớp

1.1. Chỉ tiêu

Đảm bảo đủ điều kiện để 100% học sinh được học 2 buổi/ngày.

Đảm bảo sử dụng đủ và hiệu quả các phòng học và phòng chức năng theo quy định.

1.2. Giải pháp

Thực hiện nghiêm túc theo chỉ đạo về việc tổ chức rà soát, sắp xếp, quy hoạch

¹³ Công văn số 3816/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 về việc triển khai dạy học các môn Ngoại ngữ theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và Công văn số 3818/BGDĐT-GDTH ngày 31/07/2023 về việc hướng dẫn tổ chức dạy học các môn Ngoại ngữ 1 cấp tiểu học.

mạng lưới cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT¹⁴, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục theo hướng thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với điều kiện bảo đảm chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo CTGDPT.

Rà soát cơ sở vật chất, số phòng học, số phòng chức năng đủ điều kiện đưa vào sử dụng. Tiến hành sửa chữa nhỏ đối với những hạng mục đã hỏng.

Tham mưu Phòng VH&XH, UBND xã Nam Phù tiếp tục triển khai đề án mở rộng nhà bếp theo kết quả khảo sát và đề xuất của Phòng y tế huyện Thanh Trì cũ.

Phân bổ, sử dụng hợp lý và hiệu quả cơ sở vật chất nhà trường.

Tiếp tục thực hiện tự kiểm định CLGD, đối chiếu với tiêu chuẩn của trường Tiểu học đạt chuẩn QG theo qui định của Bộ GDĐT¹⁵ để duy trì và tham mưu UBND xã Nam Phù có kế hoạch đầu tư bảo dưỡng chống thấm dột cho nhà trường, cấp kinh phí bổ sung ngoài định mức cho trường để bảo dưỡng các trang thiết bị hiện đại đã được cấp, hỗ trợ nhà trường duy trì các tiêu chuẩn của trường chuẩn Quốc gia mức độ 2.

2. Nhiệm vụ 2: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

2.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Số phòng học đủ điều kiện	30
Số phòng bộ môn, phòng phục vụ học tập đủ điều kiện	14
Đồ dùng, trang thiết bị học tập	Cơ bản đủ theo quy định
Xây dựng thư viện đạt chuẩn	Mức 2

2.2. Giải pháp

Giao nhân viên thiết bị phối hợp với giáo viên chủ động rà soát và báo cáo, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường CSVC trường học, thiết bị, đồ dùng dạy học phục vụ cho hoạt động giảng dạy, đảm bảo không để giáo viên, học sinh thiếu đồ dùng dạy học khi lên lớp; sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị, đồ dùng dạy học hiện có; xây dựng quy chế sử dụng tài sản công, giao trách nhiệm cho cá nhân

¹⁴ Công văn số 3712/BGDĐT-CSVC ngày 28/8/2018 về việc hướng dẫn thực hiện rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông; Công văn số 826/BGDĐT-CSVC ngày 29/02/2024 về việc hướng dẫn thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông và thường xuyên; Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 23/2024/TT-BGDĐT ngày 16/12/2024; Văn bản hợp nhất số 14/VBHN-BGDĐT ngày 31/12/2024.

¹⁵ Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Công văn số 5932/BGDĐT-QLCL ngày 28/12/2018 hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài cơ sở giáo dục phổ thông; Thông tư số 22/2024/TT-BGDĐT ngày 10/12/2024 của Bộ GDĐT về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Thông tư số 17/2028/TT-BGDĐT, Thông tư số 18/2018/TT-BGDĐT và Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT.

quản lý; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông theo quy định; thực hiện rà soát, kiên trì tham mưu hiệu quả các cấp thực hiện bố trí, đảm bảo nguồn lực đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học, học liệu để triển khai hiệu quả CTGDP theo qui định để đưa vào kế hoạch năm 2025, 2026.

Công khai danh mục, thiết bị đồ dùng dạy học hiện có của nhà trường, chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học trong quá trình tổ chức các hoạt động dạy học; đưa việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học vào việc đánh giá hiệu quả giờ dạy và tiêu chí thi đua.

Thường xuyên theo dõi, dự giờ, kiểm tra đột xuất các giờ dạy, hoạt động giáo dục, nắm bắt thông tin từ học sinh không để tình trạng “thiết bị đến trường mà không ra lớp”.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong xây dựng, phát triển và khai thác kho học liệu số của nhà trường và ngành giáo dục; đẩy mạnh việc sử dụng học liệu số hỗ trợ giáo viên trong tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá, góp phần nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

Chủ động triển khai hiệu quả, thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho giáo viên và nhân viên thư viện về công tác tổ chức hoạt động đọc cho học sinh; xây dựng thời khóa biểu dành cho tiết đọc thư viện và tiết học thư viện theo quy định; đầu tư cơ sở vật chất, phương tiện kỹ thuật, học liệu và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động thư viện, đặc biệt là phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Thực hiện mô hình thư viện thân thiện, mô hình thư viện điện tử phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Triển khai hiệu quả các văn bản¹⁶ hướng dẫn của Bộ GDĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thư viện trong các trường tiểu học, trong đó bảo đảm thư viện lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Nhiệm vụ 3: Đảm bảo sách giáo khoa và tài liệu giáo dục địa phương

¹⁶ Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022, Công văn số 430/BGDĐT-GDTH ngày 30/01/2019 nhằm hình thành thói quen đọc sách, phát triển năng lực, phẩm chất và tăng cường ngôn ngữ tiếng Việt cho học sinh tiểu học; Công văn số 5750/BGDĐT-GDTH ngày 31/12/2020 về việc tổ chức các hoạt động thư viện trong trường tiểu học từ năm học 2020 – 2021.

3.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Sách giáo khoa theo từng khối lớp	100%
Triển khai bộ tài liệu giáo dục địa phương.	100%
Chuyên đề Giáo dục địa phương	2 chuyên đề

3.2. Giải pháp

Chỉ đạo bộ phận thư viện tổng hợp và đăng ký đầy đủ, kịp thời nhu cầu sách giáo khoa theo từng khối lớp, phối hợp với các nhà xuất bản và các đơn vị được ủy quyền phát hành để tổ chức cung ứng sách giáo khoa đúng tiến độ, bảo đảm học sinh có sách học ngay từ đầu năm học. Rà soát, huy động, khai thác hiệu quả nguồn sách giáo khoa đã sử dụng từ các năm học trước, tổ chức bổ sung vào thư viện nhà trường để phục vụ nhu cầu mượn - đọc cho giáo viên, học sinh; quan tâm học sinh thuộc hộ nghèo và cận nghèo, học sinh có hoàn cảnh khó khăn có đủ sách giáo khoa bảo đảm điều kiện đến trường.

Triển khai thực hiện việc dạy học Tài liệu Giáo dục địa phương đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo công văn số 1571/QĐ-BGDĐT ngày 14/6/2022, số 2998/QĐ-BGDĐT ngày 14/10/2022, số 1375/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2023 của Bộ GDĐT, số 1067/QĐ-BGDĐT ngày 5/4/2024, số 4252/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2024.

Giao đồng chí Phó hiệu trưởng chủ động chỉ đạo cập nhật nội dung sách giáo khoa các môn học/hoạt động giáo dục, tài liệu giáo dục địa phương phù hợp với việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp và điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; hướng dẫn giáo viên chủ động rà soát, điều chỉnh ngữ liệu trong bài học, chủ đề nhằm phù hợp với thực tiễn.

Tổ chức chuyên đề dạy học nội dung giáo dục địa phương cho giáo viên.

Thường xuyên dự giờ, thăm lớp, trao đổi với giáo viên về việc thực hiện giảng dạy nội dung giáo dục địa phương trong nhà trường ở các khối lớp.

4. Nhiệm vụ 4: Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

4.1. Đảm bảo đội ngũ giáo viên triển khai Chương trình GDPT

4.1.1. Chỉ tiêu

- Đội ngũ CBQL và giáo viên đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu.
- Đảm bảo tỉ lệ giáo viên/lớp đúng quy định.

4.1.2. Giải pháp

- Tham mưu UBND xã giao đủ biên chế giáo viên theo qui định tại Thông tư 05/2025/TT-BGDĐT ngày 7/3/2025 Quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông và dự bị đại học và Thông tư 21/TT-BGDĐT ngày 23/9/2025 Quy định chế độ trả tiền lương dạy thêm giờ đối với nhà giáo trong các cơ sở giáo dục công lập, tham mưu UBND các cấp tuyển đúng, tuyển đủ giáo viên theo số lượng biên chế giao để có đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ về số lượng và đồng bộ về cơ cấu, đặc biệt đối với giáo viên Tin học và Thể dục. Chủ động lựa chọn và kí hợp đồng giảng dạy theo thẩm quyền để kịp thời bổ sung số lượng giáo viên còn thiếu theo qui định, không để việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy làm gián đoạn hoặc gây thiếu hụt đội ngũ giáo viên, ảnh hưởng đến chất lượng giáo dục.

- Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu và đáp ứng yêu cầu về chất lượng.

- Thực hiện phân công trách nhiệm cụ thể rõ ràng tới từng CBGVNV (Phân công cụ thể GV phụ trách môn hay phân môn), xây dựng ý thức trách nhiệm cá nhân, ý thức trách nhiệm tập thể trong hoạt động chỉ đạo.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy, cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho các em học sinh noi theo. Kiên quyết “*nói không với tiêu cực và bệnh thành tích trong giáo dục*”.

4.2. Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục và tăng cường hoạt động sinh hoạt chuyên môn

4.2.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Số cán bộ, giáo viên có phẩm chất, đạo đức tốt	100%
Số cán bộ, giáo viên thực hiện tốt việc triển khai Chương trình GDPT 2018	100 %
Cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết SKKN	7 đ/c
GV đạt trình độ chuẩn (đối với đối tượng phải tham gia học đạt chuẩn)	100%
CBGV đạt mức khá trở lên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học và chuẩn Hiệu trưởng Tiểu học.	100%
Tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo bộ môn và theo cụm trường	2 tuần/lần
Kết nạp Đảng viên	1 đ/c

1.2.2. Giải pháp

- Triển khai bồi dưỡng chuyên môn theo phương thức bồi dưỡng trực tuyến, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường, cụm trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường để nâng cao năng lực nghề nghiệp, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân, phát hiện kịp thời khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chương



trình, sách giáo khoa theo thẩm quyền, khuyến khích giáo viên tin học tự bồi dưỡng bằng nhiều hình thức phù hợp; tiếp tục triển khai hiệu quả công tác đánh giá và bồi dưỡng thường xuyên theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên và chuẩn hiệu trưởng cơ sở giáo dục tiểu học.

- Tích cực tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại các tổ chuyên môn trong trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học để nâng cao năng lực nghề nghiệp của giáo viên.

- Tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo bộ môn và theo cụm trường, cụm chuyên môn theo phân chia của Sở nhằm tạo mạng lưới bồi dưỡng giáo viên năng động, hiệu quả, sát với nhu cầu thực tiễn, phù hợp với tình hình tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp và sáp nhập đơn vị hành chính;

- Tổ chức khảo sát trình độ giáo viên hợp đồng để phân công chuyên môn cho phù hợp. Phân công giáo viên biên chế có kinh nghiệm giảng dạy, kèm cặp, giúp đỡ, giáo viên hợp đồng, giáo viên tập sự hàng ngày, giúp giáo viên hợp đồng và giáo viên tập sự nhanh chóng tiếp cận công việc, đảm bảo giảng dạy đúng quy định.

- Tổ chức các buổi tập huấn, chuyên đề cụ thể về quy trình dạy học từng môn, phân môn. Thống nhất nội dung, phương pháp giảng dạy trong từng khối.

- Tổ chức chuyên đề bồi dưỡng cho giáo viên trẻ, giáo viên chuyển khối về quy trình, phương pháp dạy học các môn học. Phân công giáo viên trong khối kèm cặp giáo viên hợp đồng về chuyên môn.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục. Đưa việc viết SKKN vào tiêu chí thi đua nhà trường; phổ biến SKKN đã được công nhận để CBGVNV tham khảo, ứng dụng trong hoạt động giảng dạy.

III. THỰC HIỆN HIỆU QUẢ CÁC PHƯƠNG PHÁP, HÌNH THỨC TỔ CHỨC DẠY HỌC, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ VÀ PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC SỞ

1. Nhiệm vụ 1: Thực hiện linh hoạt các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

1.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Thực hiện linh hoạt các hình thức tổ chức dạy học	100% giáo viên
Thực hiện đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy - học theo hướng tiếp cận năng lực học sinh	100% giáo viên
Tham gia bồi dưỡng thường xuyên và được đánh giá xếp loại từ loại khá trở lên	100% giáo viên

Nội dung	Chỉ tiêu
Hội giảng thi GV dạy giỏi đạt tiết XL Giỏi	90% giáo viên (Không có tiết Đạt YC và KĐYC)
Số tiết giáo viên dự giờ/năm học	20 tiết
Số tiết dạy chuyên đề, hội thảo/3 tổ chuyên môn	28 chuyên đề

1.2. Giải pháp

- Thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức hoạt động giáo dục, trong đó có phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu của chương trình giáo dục, bảo đảm chất lượng, hiệu quả¹⁷;

- Chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học, tăng cường năng lực tự học, trải nghiệm sáng tạo cho học sinh, hướng học sinh phát huy năng lực tư duy giải quyết vấn đề; thực hiện hiệu quả việc lựa chọn linh hoạt, phù hợp các phương pháp và hình thức tổ chức dạy học trên cơ sở đặc điểm nội dung bài học, yêu cầu cần đạt của chương trình và đối tượng học sinh; phát huy vai trò của giáo viên trong việc tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ học sinh chủ động, tích cực, tự giác và phát triển năng lực tự học trong suốt quá trình học tập. Đa dạng hóa hình thức tổ chức dạy học, bảo đảm tính hấp dẫn, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn nhà trường, góp phần tạo hứng thú học tập và phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất học sinh¹⁸.

- Tăng cường bồi dưỡng, phát triển năng lực cho giáo viên trong việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số để áp dụng hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học, hình thức kiểm tra, đánh giá nhằm nâng cao chất lượng tổ chức hoạt động dạy học trong bối cảnh hiện nay.

- Thực hiện hiệu quả các hình thức tổ chức giáo dục STEM trong giảng dạy các môn học/hoạt động giáo dục. Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường thể hiện rõ việc triển khai thực hiện giáo dục STEM tiếp cận CTGDPT theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT¹⁹ bảo đảm tất cả các lớp, trong mỗi học kỳ học sinh đều được học tập một số bài học STEM. Trong quá trình triển khai thực hiện tại trường cần hướng dẫn giáo viên sử dụng hiệu quả nguồn học liệu tại địa chỉ

¹⁷ Khoản 1 Điều 6 Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập.

¹⁸ Giáo dục địa phương, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục chăm sóc mắt và phòng chống mù lòa cho học sinh tiểu học (theo Quyết định số 1078/QĐ-BGDĐT ngày 29/4/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT tại địa chỉ matsanghochay.moet.gov.vn), giáo dục quốc phòng và an ninh (theo Thông tư số 08/2024/TT-BGDĐT ngày 15/5/2024 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về Hướng dẫn lồng ghép nội dung giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường tiểu học, trường trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học), giáo dục về quyền con người...

¹⁹ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 08/3/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học; Công văn số 1099/SGDĐT-GDTH ngày 11/4/2023 về việc Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học.

website <https://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định.

Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, tham gia thi, tham gia thi giáo viên dạy giỏi cấp xã, cấp TP (nếu có) theo tinh thần dạy đủ môn và ở các khối lớp theo Thông tư số 22/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GDĐT về việc ban hành Quy định về Hội thi giáo viên dạy giỏi cơ sở giáo dục mầm non; giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cơ sở giáo dục phổ thông. Hội thi cấp Thành phố có định hướng với các môn học, hoạt động giáo dục, giáo dục STEM ở lớp 5.

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

2. Nhiệm vụ 2: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

2.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Giáo viên thực hiện linh hoạt các phương pháp, hình thức đánh giá	100%
Giáo viên đánh giá học sinh chính xác theo quy định tại TT 27/2020/TT-BGDĐT	100%
Giáo viên sử dụng thành thạo các PM đánh giá HS	100%

2.2. Giải pháp

Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định về đánh giá học sinh trong CTGDPT theo quy định²⁰, trong đó chú trọng đổi mới phương pháp và đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh. Đảm bảo đánh giá vì sự tiến bộ của người học, gắn với yêu cầu cần đạt của chương trình và phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi, trình độ nhận thức của học sinh. Khuyến khích giáo viên tích hợp linh hoạt các hình thức đánh giá như vấn đáp, viết, thực hành, quan sát, sản phẩm học tập, bài kiểm tra trên giấy hoặc trực tuyến, nhằm phản ánh toàn diện quá trình học tập và kết quả rèn luyện của học sinh.

²⁰ Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Quy định đánh giá học sinh tiểu học.

Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp đánh giá áp dụng cho đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Chỉ đạo xây dựng ma trận đề, ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra phục vụ cho đánh giá định kỳ đối với các môn học có bài kiểm tra định kỳ. Việc thực hiện các phương pháp, hình thức đánh giá các môn học, hoạt động giáo dục phải đảm bảo yêu cầu về tính trung thực, khách quan, công bằng, đánh giá chính xác kết quả học tập và giáo dục học sinh.

Tăng cường đánh giá thường xuyên, trong quá trình học tập thông qua hệ thống câu hỏi, bài tập, hoạt động nhóm, dự án học tập, thuyết trình, hồ sơ học tập, ...; tổ chức đánh giá định kỳ với các hình thức phù hợp như bài thực hành, bài kiểm tra tổng hợp, sản phẩm sáng tạo, dự án tích hợp. Các hoạt động đánh giá cần được thiết kế có mục tiêu rõ ràng, tiêu chí cụ thể, hướng dẫn chấm điểm minh bạch, thông báo trước về yêu cầu và hình thức thực hiện để học sinh chủ động tham gia. Đồng thời, chú trọng đánh giá các nội dung giáo dục tích hợp về bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học, an toàn giao thông, quyền con người, tư tưởng đạo đức Hồ Chí Minh, ... nhằm hình thành, phát triển năng lực công dân, góp phần giáo dục toàn diện cho học sinh.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn các giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên; biên soạn đề và tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ cho các môn học theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GDĐT. Tập huấn nâng cao năng lực cho giáo viên, đặc biệt là giáo viên mới, đồng thời phổ biến cho CMHS hiểu rõ về đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư 27/2020/TT-BGDĐT. Chỉ đạo giáo viên cơ bản và giáo viên chuyên biệt phối hợp trong công tác bồi dưỡng giáo dục học sinh để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về chất lượng giáo dục, đảm bảo đánh giá công bằng, chính xác, khách quan kết quả học tập giáo dục học sinh.

Tổ chức cho giáo viên trong khối kiểm tra chéo việc đánh giá của giáo viên trong khối kịp thời phát hiện sai sót và điều chỉnh nếu có.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học, phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh khen tràn lan gây bức xúc cho cha mẹ học sinh và dư luận xã hội.

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT, phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách cho giáo viên, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học. Với nội dung hội họp, sinh hoạt chuyên môn có thể sử dụng bản in cứng tuy nhiên nội dung phải thể hiện rõ quan điểm của bản thân tránh sao chép giống hệt nhau.

3. Nhiệm vụ 3: Thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số

3.1. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục

3.1.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Có cổng thông tin điện tử để làm kênh chính thống của nhà trường và duy trì hoạt động hiệu quả	có
Ứng dụng CNTT, sử dụng các phần mềm trong quản lí và giảng dạy. Sử dụng thành thạo CSDL	100%
Giáo án, lịch báo giảng, sổ hội họp được số hoá (thực hiện quản lý hồ sơ trên môi trường số, kho học liệu số)	100%
Mỗi giáo viên có ít nhất 1 bài giảng, video hoặc thiết bị dạy học số /năm có chất lượng	100%
Các nhóm lớp ứng dụng enetviet, zalo, facebook để kết nối với PH và cộng đồng	100%
Tỉ lệ dạy học trực tuyến, sẵn sàng đáp ứng yêu cầu khi không thể dạy học trực tiếp	3-5%
Số học sinh được tiếp cận kỹ năng công dân số, được tham gia các hoạt động về giáo dục kỹ năng công dân số	100%

3.1.2. Giải pháp

Xây dựng Kế hoạch tiếp tục triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030”²¹; thực hiện Kế hoạch số 2642/KH-SGDĐT ngày 10/7/2025 của Sở GDĐT về triển khai thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trong ngành GDĐT Hà Nội phù hợp với kế hoạch, chương trình hành động của ngành giáo dục và kế hoạch chuyển đổi số tại địa phương, nhà trường.

Tập trung đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý điều hành, tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá, phát triển kho học liệu số, học liệu mở, áp dụng phần mềm quản lý và dạy học trực tuyến, bồi dưỡng kỹ năng số cho giáo viên, và sử dụng các nền tảng số để giao tiếp với phụ huynh. Triển khai hệ thống quản lý học tập, hệ thống quản lý nhà trường, học bạ số, hồ sơ giáo viên điện tử. Gắn kết hoạt động chuyển đổi số với đổi mới phương pháp dạy học, phát triển năng lực số của cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, bảo đảm an toàn thông tin và bảo vệ dữ liệu cá nhân trong toàn ngành.

²¹ Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học theo hướng hiện đại đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và tổ chức dạy học linh hoạt, kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; quan tâm phát triển hạ tầng mạng, thiết bị đầu cuối cho giáo viên và học sinh. Đẩy mạnh tổ chức các hoạt động chuyên môn dưới hình thức trực tuyến như dạy học, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, hội thảo; tham gia các nền tảng hỗ trợ đào tạo giáo viên qua mạng, các nội dung tập huấn đáp ứng thực tiễn. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án tổ chức dạy học trong bối cảnh thiên tai, dịch bệnh hoặc các tình huống bất thường, bảo đảm duy trì hoạt động giáo dục liên tục, không gián đoạn, hướng đến mục tiêu “giáo dục trong mọi hoàn cảnh”.

3.2. Triển khai thực hiện Khung năng lực số, Học bạ số và ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI)

3.2.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng số	100%
Học bạ số	100%

3.2.2. Giải pháp

Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học, tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và triển khai các hoạt động nhằm nâng cao năng lực số cho học sinh theo hướng dẫn của Bộ GDĐT²², bảo đảm hình thành và phát triển các năng lực thiết yếu của công dân số. 100% học sinh được trang bị kiến thức, kỹ năng số để từng bước phục vụ học tập, sáng tạo, có khả năng sử dụng công nghệ một cách thành thạo và năng lực tự bảo vệ bản thân, bảo vệ gia đình trong môi trường số.

Thực hiện các nhiệm vụ về Học bạ số theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT²³ và Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11/02/2024 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, phục vụ chuyển đổi số ngành giáo dục.

²² Công văn số 3456/BGDĐT-GDPT ngày 27/6/2025 của Bộ GDĐT hướng dẫn triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh phổ thông và học viên giáo dục thường xuyên; Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về việc hướng dẫn triển khai giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp tiểu học; Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT ngày 24/01/2025 của Bộ GDĐT Quy định Khung năng lực số cho người học; Kế hoạch số 595/KH-BGDĐT ngày 19/5/2025 của Bộ GDĐT về Tổ chức các hoạt động nâng cao năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý, giảng dạy cho nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục năm 2025.

²³ Công văn số 115/BGDĐT-GDTrH ngày 10/01/2025 của BGDĐT về triển khai thi điểm học bạ số cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông và giáo dục thường xuyên; Công văn số 119/BGDĐT-GDTH ngày 10/01/2025 của BGDĐT hướng dẫn thực hiện Học bạ số cấp tiểu học; Công văn số 1458/BGDĐT-GDPT ngày 02/4/2025 của BGDĐT về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục và triển khai Học bạ số; Kế hoạch số 1571/KH-SGDĐT ngày 14/5/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về Triển khai thực hiện Học bạ số cấp Tiểu học.

Tập huấn lại cho giáo viên về triển khai học bạ số cho học sinh đảm bảo hiệu quả, chính xác.

Tăng cường ứng dụng AI và dữ liệu lớn trong quản lý và dạy học; đẩy mạnh tự động hóa công tác hành chính, sổ sách điện tử, thời khóa biểu, phân công chuyên môn, quản lý cơ sở vật chất, giảm tải cho cán bộ, giáo viên. Khai thác, sử dụng hiệu quả AI trong hỗ trợ cá nhân hóa học tập, nhận diện học sinh cần hỗ trợ, đánh giá chính xác góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả quản trị nhà trường, đảm bảo tính bảo mật thông tin theo quy định.

IV. NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG PHỔ CẬP GIÁO DỤC VÀ THỰC HIỆN CÔNG BẰNG TRONG TIẾP CẬN GIÁO DỤC

1. Nhiệm vụ 1: Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc

1.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Đảm bảo huy động số học sinh trong độ tuổi, đủ sức khỏe ra lớp	100%
Số học sinh bỏ học	0%
Duy trì, giữ vững PCGDTHĐĐT	Mức độ 3

1.2. Giải pháp

Tiếp tục, chủ động tham mưu với lãnh đạo UBND xã quan tâm chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác phổ cập giáo dục, xóa mù chữ theo các quy định của Luật Giáo dục, của Chính phủ²⁴ và Bộ GDĐT²⁵;

Tham mưu kiện toàn Ban Chỉ đạo phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ tại địa phương, bảo đảm hoạt động thường xuyên, hiệu quả; thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp ủy Đảng, chính quyền đã thống nhất; tích cực tham gia công tác tập huấn, điều tra, phúc tra, nhập số liệu vào hệ thống, hoàn thiện, lưu trữ hồ sơ phục vụ quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học, trong đó tập trung phần đầu mức độ đạt chuẩn cần gắn liền với các điều kiện bảo đảm nhằm tạo nền tảng củng cố, nâng cao thực chất chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học, bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

²⁴ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

²⁵ Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT ban hành quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.

2. Nhiệm vụ 2: Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

2.1. Chi tiêu

100% học sinh khuyết tật có đủ sức khỏe được tham gia học hòa nhập, được quan tâm giáo dục theo Luật người khuyết tật 2010 và các văn bản²⁶ quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật; được hưởng các chính sách theo quy định.

2.2. Giải pháp

Thực hiện hiệu quả giáo dục hòa nhập đối với học sinh khuyết tật, rà soát số học sinh khuyết tật hòa nhập, phân loại khuyết tật: khó khăn về nhận thức, tăng động, tự kỉ... từ đó có kế hoạch giáo dục và cách đánh giá phù hợp. Thực hiện phương thức giáo dục chuyên biệt theo qui định; xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân cho học sinh khuyết tật thông qua việc điều chỉnh chương trình học phù hợp với nhu cầu, khả năng của từng em; tăng cường phát hiện sớm, can thiệp sớm và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho đội ngũ giáo viên về phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá học sinh khuyết tật theo hướng linh hoạt, hiệu quả²⁷.

Phân công giáo viên dạy học sinh khuyết tật học hoà nhập tích cực tham gia tập huấn về phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá học sinh khuyết tật học hoà nhập tham gia các chuyên đề về đánh giá học sinh khuyết tật. Tăng cường kiểm tra việc thực hiện giáo dục hoà nhập cho học sinh khuyết tật.

Phân công nhiệm vụ cho giáo viên, khuyến khích động viên giáo viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Chỉ đạo giáo viên hoàn thiện hồ sơ học sinh dựa trên kết quả của cơ sở y tế. Tạo mọi điều kiện thuận lợi về học tập cho học sinh khuyết tật, chú trọng đến sự tiến bộ trong rèn luyện của học sinh; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống. Phối kết hợp với chính quyền địa phương để nắm bắt hoàn cảnh học sinh, động viên hỗ trợ kịp thời. Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giao lưu, phát triển năng lực cá nhân, nâng cao kỹ năng sống và sự tự tin cho học sinh, góp phần thực hiện công bằng trong tiếp cận giáo dục cho mọi đối tượng.

Phối kết hợp với địa phương báo cáo UBND xã, phòng Văn hoá – Xã hội nắm bắt các đối tượng trẻ em lang thang, cơ nhỡ trên địa bàn chưa được tiếp cận giáo dục để có kế hoạch kịp thời. Chủ động triển khai các hoạt động hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong năm học bao gồm hỗ trợ tài chính, học bổng, chi phí học tập, sách vở, đồ dụng học tập ... nhằm bảo đảm điều kiện học tập tối thiểu.

²⁶ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

²⁷ Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 29/12/2009 của Bộ GDĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

PH

V. TIẾP TỤC ĐỔI MỚI TRONG CÔNG TÁC QUẢN TRỊ TRƯỜNG HỌC VÀ TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA

1. Nhiệm vụ 1: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản trị trong nhà trường

1.1 Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Ứng dụng CNTT chuyển đổi số trong quản lý, quản trị trường học, sử dụng phần mềm quản lý HSSS	100%
Báo cáo đảm bảo chất lượng, chính xác, đúng tiến độ, thường xuyên sử dụng trang tính	100%
Giáo án, lịch báo giảng, sổ hội họp được đánh máy và được tải lên hệ thống	80-90%

1.2. Giải pháp

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong tổ chức, quản lý các hoạt động chuyên môn tại nhà trường; thực hiện nhập liệu, khai thác, sử dụng thống nhất cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo.

Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng cho đội ngũ giáo viên đảm bảo tỷ trọng nội dung chương trình giáo dục phổ thông được triển khai dưới hình thức trực tuyến (tổ chức các tiết dạy học, các hoạt động giáo dục, tập huấn, bồi dưỡng, sinh hoạt chuyên môn, hội thảo chuyên môn... bằng hình thức trực tuyến) đạt tối thiểu từ 2% đến 5%; Khuyến khích duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh khi không thể tổ chức dạy học trực tiếp.

Thực hiện quản trị trường học qua môi trường số thí điểm một số nội dung chuyển đổi số (*thư viện số, quản lý hồ sơ chuyên môn trên môi trường số, lớp học số*). Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin; bồi dưỡng đội ngũ về kỹ năng công nghệ thông tin sẵn sàng triển khai thực hiện các nội dung cụ thể về chuyển đổi số theo kế hoạch.

Tăng cường quản lý nghiêm hoạt động dạy thêm, học thêm theo quy định tại Thông tư 29/2024/TT-BGDĐT. Quản lý chặt chẽ việc sử dụng xuất bản phẩm tham khảo theo đúng quy định; quán triệt đến đội ngũ giáo viên, nhân viên không được lợi dụng vị trí công tác để ép buộc, vận động học sinh hoặc cha mẹ học sinh mua sách, tài liệu tham khảo.

Tham gia, tổ chức các kì thi, cuộc thi theo chỉ đạo bảo đảm chất lượng, hiệu

quả, đúng quy định. Chọn lọc tổ chức hoặc tham gia các cuộc thi cấp Quốc gia, Thành phố, địa phương theo chủ trương tinh giảm các kỳ thi, cuộc thi, hội thi²⁸ nhằm giảm áp lực đối với giáo viên và học sinh.

2. Nhiệm vụ 2: Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát

2.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Chỉ tiêu
Số giáo viên được kiểm tra về hồ sơ sổ sách, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên theo kế hoạch và đột xuất	100%
Số giáo viên đưa vào kiểm tra toàn diện	8GV = 32%
Công tác kiểm tra nội bộ được xếp loại	Tốt
Cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua và thực hiện tốt công tác thi đua; tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua do ngành và trường phát động và đăng kí thi đua	100%

2.2. Giải pháp

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và hướng dẫn thực hiện chính sách, pháp luật về giáo dục và đào tạo trong bối cảnh điều chỉnh địa giới hành chính, sắp xếp, tinh gọn bộ máy và thực hiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp.

Chú trọng các nội dung kiểm tra việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học, chất lượng dạy học tiếng Anh, Tin học, Âm nhạc, Mĩ thuật, GD thể chất, giáo dục STEM; lựa chọn sử dụng SGK và xuất bản tham khảo; quản lý dạy thêm, học thêm ...

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ theo đúng hướng dẫn của cấp trên, phù hợp với đặc điểm nhà trường đảm bảo tính khả thi. Thực hiện nghiêm túc Kế hoạch kiểm tra nội bộ đã xây dựng. Tăng cường kiểm tra báo trước và tăng cường kiểm tra đột xuất dưới nhiều hình thức; Tổ chức tổng kết rút kinh nghiệm, công khai sau mỗi lần kiểm tra.

Phát huy hiệu quả vai trò của tổ, khối trong nhà trường.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong lĩnh vực giáo dục.

²⁸ Công văn số 5814/BGDĐT-GDTrH ngày 07/12/2017 về tổ chức các cuộc thi dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2017-2018.

3. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

3.1. Chỉ tiêu

- Duy trì, đảm bảo an ninh, an toàn trường học.
- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường được đảm bảo an toàn khi đến trường.
- Trường được công nhận “Trường học An toàn năm học 2025 - 2026”.

3.2. Giải pháp

- CB, GV, NV hàng ngày tự rà soát (sân trường, tường rào, nền lớp học, lan can, trần, cửa, đường điện, điều kiện về phòng cháy chữa cháy,...) báo cáo kịp thời CSVN, trang thiết bị hư hỏng với tổ bảo vệ để tổng hợp và báo cáo về BGH kịp thời xử lý, sửa chữa nhằm đảm bảo an toàn trường học; xây dựng và thực hiện tốt Kế hoạch đảm bảo an toàn trường học, không đưa vào sử dụng các công trình không đảm bảo an toàn theo quy định khi chưa được cải tạo, sửa chữa.

- Thường xuyên duy trì vệ sinh cảnh quan, vệ sinh môi trường và lớp học. Các lớp học thực hiện tốt việc vệ sinh cuối buổi hàng ngày. Duy trì các phương án đảm bảo sức khoẻ thể chất và tinh thần cho học sinh, nhân viên, giáo viên và cán bộ quản lý.

- Làm tốt công tác tuyên truyền cho Cán bộ, GV, NV, PHHS, học sinh về công tác phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông, phòng chống dịch bệnh.

- Tiếp tục thực hiện chương trình sức khoẻ học đường; chủ động các phương án tổ chức dạy học phù hợp với học sinh và điều kiện thực tiễn, đề phòng trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh, xây dựng văn hóa học đường; công tác xã hội, công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

- Giáo viên chủ nhiệm kết hợp với Tổng phụ trách và nhân viên y tế thực hiện tốt kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích, giáo dục ATGT (theo chương trình, tài liệu của Bộ). Giáo dục nề nếp, ý thức tự quản, ý thức giữ gìn VSMT, ... cho học sinh thông qua chương trình nội và ngoại khóa. Liên đội tổ chức các buổi tuyên truyền phòng chống tai nạn thương tích, an toàn giao thông trong giờ chào cờ đầu tuần, giờ ra chơi, cuối buổi học,...

- Trang bị đầy đủ vật tư y tế cần thiết trong trường học.

VI. PHÁT ĐỘNG CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA VÀ ĐẨY MẠNH CÔNG TÁC TRUYỀN THÔNG

1. Phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến

1.1. Chỉ tiêu

Nội dung	Danh hiệu, hình thức khen thưởng
Tập thể	
Tập thể nhà trường	Tập thể Lao động xuất sắc
Chi bộ	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
Chi đoàn	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
Liên đội	Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ
Cá nhân	
Tham gia đăng kí thi đua và thực hiện tốt công tác thi đua; tích cực hưởng ứng và thực hiện tốt các phong trào thi đua do ngành và trường phát động	100% cán bộ, giáo viên, nhân viên
Danh hiệu Lao động tiên tiến	100% CB, GV, NV trong biên chế và HĐ111
Danh hiệu CSTĐ cơ sở và giấy khen của UBND xã	8 đ/c

1.2. Giải pháp

Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định tại Luật số 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022 Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam. Tập thể nhà trường, các nhân tham gia đầy đủ, có chất lượng các phong trào thi đua do các cấp, các ngành phát động. Ban giám hiệu, Hội đồng trường, Hội đồng thi đua khen thưởng thực hiện xây dựng tiêu chí thi đua, tổ chức bình xét thi đua đảm bảo khách quan, minh bạch gắn với hiệu quả công tác tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong Nhà trường.

Tổ chức tốt hội nghị CB, VC, người lao động đầu năm, phát huy dân chủ, khuyến khích tinh thần chủ động sáng tạo trong công tác. Phát động phong trào thi đua đến toàn thể CB, GV, NV nhà trường.

Xây dựng tiêu chí thi đua ngay từ đầu năm học, tổ chức bình xét thi đua đảm bảo khách quan, minh bạch gắn với hiệu quả công tác tạo nên phong trào thi đua sôi nổi trong nhà trường.

Đưa công tác chủ nhiệm lớp, kết quả dự giờ thăm lớp, chất lượng hồ sơ sổ sách, kết quả học tập, rèn luyện các mặt của học sinh, kết quả các cuộc thi, hội thi do nhà trường và ngành phát động ... vào đánh giá hàng tháng, thi đua cuối năm đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng.

Tiếp tục phát động và tổ chức các phong trào thi đua, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong công tác dạy học và quản lý, đảm bảo tính lan tỏa, hiệu quả, thiết thực, phù hợp điều kiện thực tiễn của địa phương, gắn với phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” nhằm tạo động lực nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Triển khai các hoạt động cụ thể bám sát mục tiêu giáo dục, các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Bộ để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục tiểu học, góp phần tạo sự chuyển biến trong toàn ngành và hướng đến sự đổi mới đột phá trong giáo dục và đào tạo.

Triển khai các mô hình hay, sáng tạo: “Xây dựng trường học hạnh phúc”; “Mỗi trường học, mỗi lớp học là một không gian sáng tạo”; “Trường học sáng – xanh – sạch – đẹp”, “ngày giao tiếp bằng tiếng Anh, giờ học bằng tiếng Anh” ..., xây dựng và đăng kí các mô hình sáng kiến, sáng tạo trong dạy - học và quản lý nhà trường.

Tiếp tục xây dựng kế hoạch và triển khai hiệu quả phong trào “Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm” trong năm 2025 – 2026 và các năm tiếp theo.

Tích cực hưởng ứng các hoạt động thi đua chào mừng kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công (19/8/1945 - 19/8/2025), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025), các ngày lễ lớn, sự kiện chính trị quan trọng trong năm 2025, 2026; 80 năm xây dựng và phát triển của ngành Giáo dục (1945 - 2025).

2. Thực hiện hiệu quả công tác truyền thông

2.1. Chỉ tiêu:

Nội dung	Chỉ tiêu
- Trang Web của trường	Xếp loại Tốt
- Số tin bài được đăng trong tuần	Tối thiểu 05 tin bài
- Cán bộ, giáo viên nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác truyền thông.	100%
PHHS hiểu về chủ trương, sự cần thiết của việc thay SGK mới tạo sự đồng thuận trong lòng người dân	100%

2.2. Giải pháp

- Thành lập Tổ (Ban) truyền thông trong trường học, phân công nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên.
- Chủ động xây dựng, tổ chức truyền thông đa phương tiện nhằm tuyên

truyền, định hướng các chủ trương, chính sách mới về giáo dục, đại hội Đảng toàn quốc, Bầu cử, ...; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông tại địa phương; nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin để đáp ứng yêu cầu truyền thông của Ngành; đẩy mạnh truyền thông về nội dung, giải pháp, lộ trình và điều kiện thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông để tạo sự đồng thuận giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Truyền thông về các điển hình tiên tiến, mô hình hay, cách làm hiệu quả, sáng tạo trong thực hiện CTGDPT tạo sự lan toả trong ngành và cấp học.

- Khuyến khích cán bộ, giáo viên, nhân viên viết bài và đưa tin về các hoạt động của Ngành, của trường, việc triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông, gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học, ... để tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ dành kinh phí phù hợp cho hoạt động truyền thông của nhà trường.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phân công nhiệm vụ

1.1. Hiệu trưởng

- Biên chế tổ chức và phân công chuyên môn.
- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, tổ chức thực hiện, phối hợp kiểm tra đánh giá các hoạt động và chất lượng giáo dục của nhà trường; đánh giá viên chức và đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp.
- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.
- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường; phối hợp trong BGH và các tổ tổ chức các cuộc vận động, các phong trào thi đua.
- Tổ chức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân, điển hình tiên tiến nhằm tạo sự lan tỏa tích cực việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục.
- Phụ trách chung và phụ trách trực tiếp các phần công việc về nhân sự, tài chính, thi đua khen thưởng, kỉ luật.

1.2. Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng kế hoạch chuyên môn, kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh năng khiếu, phụ đạo học sinh có khó khăn về nhận thức, các kế hoạch thuộc lĩnh vực phụ trách khác (công tác bán trú, y tế học đường, phổ cập, kiểm định CLGD, ... và các nội dung phát sinh khác).
- Chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, kiểm tra, giám sát các mảng việc được phân công.

- Kịp thời tham mưu đề nghị hình thức khen thưởng, biểu dương tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong các tổ khối.

1.3. Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn

- Tổ chức thực hiện việc sinh hoạt chuyên môn của tổ; tham gia, hỗ trợ, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện chuyên môn, đánh giá GV theo chuẩn nghề nghiệp đối với các thành viên trong tổ.

- Tổ trưởng chuyên môn cùng BGH thường xuyên dự giờ đột xuất, kiểm tra việc thực hiện quy chế chuyên môn, sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên nhằm tư vấn, giúp đỡ để giáo viên có phương pháp dạy tốt.

- Tổ phó giúp việc cho tổ trưởng. Thực hiện các nhiệm vụ được BGH và tổ trưởng phân công, uỷ quyền.

1.4. Giáo viên

- Thực hiện việc giảng dạy, giáo dục học sinh trong trường theo kế hoạch GD của trường và cá nhân đã đề ra.

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn; tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ; tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tổ chức cho HS tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

1.5. Nhân viên

- Hỗ trợ, phục vụ công tác giảng dạy, giáo dục học sinh trong trường; nghiêm túc thực hiện kế hoạch năm học, xây dựng kế hoạch hoạt động cá nhân đề ra các biện pháp thực hiện có tính khả thi.

1.6. Đối với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường

- Có trách nhiệm phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch năm học một cách hiệu quả.

- Nâng cao chất lượng sinh hoạt của các tổ chức, các đoàn thể, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ năm học theo đúng lịch trình, kế hoạch.

2. Tổ chức thực hiện

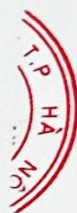
Căn cứ các văn bản hướng dẫn của cấp trên, trường Tiểu học Tạ Hoàng C đã tổ chức Hội nghị CB, GV, NV đầu năm học. Tại Hội nghị 100% CB, GV, NV đã nhất trí thông qua kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026. Sau khi

được lãnh đạo cấp trên phê duyệt Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ 2025 - 2026 là căn cứ để tập thể nhà trường, các cá nhân xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện và làm căn cứ đánh giá thi đua năm học.

Căn cứ các văn bản hướng dẫn của Bộ GD&ĐT; Sở GD&ĐT Hà Nội; UBND xã Nam Phù, Phòng Văn hoá Xã hội – xã Nam Phù và Kế hoạch của nhà trường, căn cứ các tiêu chí thi đua của nhà trường, mỗi tổ khối, mỗi CB, GV, NV trong nhà trường chủ động xây dựng kế hoạch tổ, khối, kế hoạch cá nhân và nghiêm túc thực hiện, nếu có vướng mắc cần phản ánh về Ban giám hiệu; Ban thi đua khen thưởng nhà trường đề kịp thời giải quyết.

Nơi nhận:

- Đảng ủy xã Nam Phù;
- UBND xã Nam Phù;
- Phòng VHXX xã Nam Phù;
- CBGVNV nhà trường;
- Lưu: VT.



PHÊ DUYỆT CỦA UBND XÃ NAM PHỦ

Nhất trí với nội dung kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 của Trường Tiểu học Lê Hồng Cơ

Đề nghị nhà trường tổ chức thực hiện theo đúng kế hoạch đã xây dựng

Ngày 16/10/2025.



PHÓ CHỦ TỊCH
Nguyễn Văn Sang

Trong các trường

- BGH dự SHCM, dự giờ thăm lớp.	BGH
- Xây dựng kế hoạch chuyên đề và tổ chức các chuyên đề dạy các môn học, hoạt động giáo dục (chuyên đề giáo dục STEM/STEAM, giáo dục kỹ năng công dân số, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục nghề nghiệp...)	BGH, GV toàn trường
- Sửa đổi, bổ sung ODC, Quy chế chi tiêu nội bộ. Chuẩn bị tổ chức Hội nghị CBVC, người lao động năm học 2025 - 2026 xong trước 15/10/2025.	CBGVNV
- Đăng ký danh biện thư viện trong năm học 2025 - 2026 theo lịch quy định.	BGH, NV thư viện
- Kiểm tra hồ sơ GV đầu năm học.	BGH, GVÁN/PT, GVCN lớp
- Hoàn thành BHYT lớp 1 cho học sinh.	1, Dục Xuân, KT
- Hợp kết miễn giảm cho HS có hoàn cảnh khó khăn.	HĐường
- Hoàn thành số phổ cập, số đăng bộ, cập nhật số liệu báo cáo miễn lệ thống PGGD.	Tổ PCOD
- Tổ chức HĐTN trung thu cho HS.	CBGVNV và PHHS

Phần III**Kế hoạch trọng tâm từng tháng**

(Kèm theo Kế hoạch số 327 /KH-THTHC ngày 10/10/2025 của trường Tiểu học Tạ Hoàng Cơ về việc thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 - 2026)

THÁNG 9/2025

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và Khai giảng năm học mới - năm học 2025 - 2026.	CBGVNV và huy động PHHS	
	- Ổn định nề nếp dạy học, nề nếp bán trú.	CBGVNV	
	- Hoàn thiện KHGD, xây dựng KH thực hiện NVNH, kế hoạch KTNB, kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khoá... báo cáo và xin phê duyệt của UBND xã.	BGH	
	- Tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Trường.	Ban chỉ đạo hội thi, GV.	
	- Phát động tháng ATGT và tổ chức ký cam kết về phòng chống dịch bệnh, Giáo dục ATGT..., giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh.	BGH, GVCN và GVTPT	
	- BGH dự SHCM, dự giờ thăm lớp.	BGH	
	- Xây dựng kế hoạch chuyên đề và tổ chức các chuyên đề dạy các môn học, hoạt động giáo dục (chuyên đề giáo dục STEM/SEAM, giáo dục kỹ năng công dân số, giáo dục an toàn giao thông, giáo dục nghệ thuật ...)	BGH, GV toàn trường	
	- Sửa đổi, bổ sung QCDC, Quy chế chi tiêu nội bộ. Chuẩn bị tổ chức Hội nghị CBVC, người lao động năm học 2025 - 2026 xong trước 15/10/2025.	CBGVNV	
	- Đăng ký danh hiệu thư viện trong năm học 2025 - 2026 theo lịch quy định.	BGH, NV thư viện	
	- Kiểm tra hồ sơ GV đầu năm học.	BGH, GVÂN, TPT.	
	- Hoàn thành BHYT lớp 1 cho học sinh.	GVCN lớp 1, Đ/c Xuân -KT	
	- Họp xét miễn giảm cho HS có hoàn cảnh khó khăn.	HĐtrường	
	- Hoàn thành Sổ phổ cập, sổ đăng bộ, cập nhật số liệu trên phần mềm hệ thống PCGD.	Tổ PCGD	
- Tổ chức HĐTN trung thu cho HS.	CBGVNV và PHHS		



	<p>- Tổ chức đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên. Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch. Công khai các nội dung theo quy định</p>	<p>CBGVNV, BGH, Ban truyền thông</p>
	<p>- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết, Sởi, ...</p>	<p>CB, NV phụ trách công tác y tế, TPT</p>
<p>2. Điều chỉnh kế hoạch</p>	<p>..... </p>	
<p>3. Kết quả thực hiện</p>	<p>..... </p>	
<p>4. Tồn tại khác phục tháng sau</p>	<p>..... </p>	

THÁNG 10/2025

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Tổ chức tuyên truyền chào mừng kỉ niệm 71 năm ngày giải phóng ngày giải phóng Thủ đô 10/10; ngày thành lập ngành Giáo dục thủ đô, ngày Phụ nữ Việt Nam	BGH và GVTPT	
	- Tổ chức Hội nghị CBVC năm học 2025 - 2026 ngày 10/10/2025		
	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học, nề nếp bán trú; duy trì công tác vệ sinh nhà trường, giữ gìn khung cảnh sư phạm.	CBGVNV	
	- Tiếp tục tổ chức Hội thi giáo viên dạy giỏi, thi giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi cấp Trường, chọn cử giáo viên chuẩn bị thi cấp xã, TP	Ban chỉ đạo hội thi, GV.	
	- Tiếp tục , duy trì, giữ vững chất lượng trường đạt KĐCL mức 3	Hội đồng Tự đánh giá	
	- Tổ chức các chuyên đề dạy học theo kế hoạch.	BGH và GV	
	- Đăng ký danh hiệu thi đua năm học 2025 - 2026: nộp về PVHXXH trước 15/10;	Hội đồng TĐKT	
	- Triển khai Tuần lễ học tập suốt đời.	CBGV và NV thư viện	
	- Đón kiểm tra công nhận PCGD đúng độ tuổi cấp xã.	BGH và tổ phổ cập	
	- Động viên học sinh tham gia các cuộc thi trực tuyến theo Kế hoạch của BGH, TPT, GVCN.		
	- Chỉ đạo tổ chức Đại hội điểm Chi đội và Đại hội Liên đội.	GVTPT	
	- Thực hiện tốt công tác phòng chống dịch sốt xuất huyết	CBGVNV, HS nhà trường	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.		
	- Tổ chức đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công khai các nội dung theo quy định	CBGVNV, BGH, Ban truyền thông	
2. Điều chỉnh kế hoạch		
		

	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>3. Kết quả thực hiện</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
<p>4. Tôn tại khắc phục tháng sau</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

THÁNG 11/2025

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Tổ chức chào mừng 43 năm ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11.	CBGVNV	
	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học.	CBGVNV	
	- Tổng kết Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, bồi dưỡng GV thi GVG, GVCN lớp giỏi cấp xã	- Ban chỉ đạo hội thi, GVDG, GVCN lớp giỏi. - Giáo viên khối 2 và GV tin được chọn	
	- Kiểm tra giữa kỳ 1 (lớp 4, 5) vào cuối tuần 9 và nộp báo cáo giữa kì từ ngày 8 – 10/11.	CBGV	
	- Triển khai dạy bộ tài liệu “Giáo dục nếp sống thanh lịch - văn minh cho học sinh Thủ đô.	CBGV	
	- Tổ chức các chuyên đề dạy học theo kế hoạch.	BGH và GV	
	- Tổ chức Ngày hội đọc sách lần thứ nhất cho học sinh	BGH, TPT, NV thư viện, GVCN	
	- Duy trì công tác vệ sinh nhà trường, giữ gìn khung cảnh sư phạm, thực hiện tốt công tác phòng dịch bệnh.	CBGVNV và HS	
	- Động viên học sinh tham gia các nội dung thi trực tuyến theo Kế hoạch của BGH, TPT	BGH, TPT, GVCN	
	- Động viên cán bộ, giáo viên, nhân viên tham gia thi đấu hội thao đạt kết quả cao (nếu xã tổ chức)	BCH công đoàn, CB, GV, nhân viên được cử tham gia hội thao	
	- Phối hợp với Ban PHHS tổ chức ngoại khoá học kỳ I cho học sinh theo kế hoạch	BGH, TPT, GVCN	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNB	
	- Tổ chức đánh giá cán bộ, viên chức, người lao động hàng tháng đúng tiến độ. Công khai các nội dung theo quy định	CBGVNV, BGH, Ban truyền thông	

2. Điều chỉnh kế hoạch	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
3. Kết quả thực hiện	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
4. Tồn tại khắc phục tháng sau	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	

THÁNG 12/2025

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Tổ chức Kỷ niệm ngày thành lập QĐND Việt Nam 22/12, phối hợp với Trung tâm truyền thống và Lịch sử để kể chuyện lịch sử cho HS toàn trường.	BGH, GV TPT	
	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học.	CBGVNV	
	- Tổ chức các chuyên đề dạy học theo kế hoạch.	BGH và GV	
	- Tổ chức kiểm tra định kỳ học kỳ I. Sơ kết việc thực hiện các cuộc vận động theo kế hoạch.	CBGVNV	
	- Giao lưu Olympic Tiếng Anh cấp trường.	BGH và GV Tiếng Anh	
	- Tổ chức kết nạp đội viên	TPT, GVCN	
	- Động viên học sinh tham gia các nội dung thi trực tuyến theo Kế hoạch của cấp trên chỉ đạo	BGH, TPT, GVCN	
	- Duy trì công tác vệ sinh nhà trường, giữ gìn khung cảnh sư phạm, thực hiện tốt công tác phòng dịch Sốt xuất huyết, đau mắt đỏ ...	CBGVNV và HS	
	- Quan tâm đời sống cho giáo viên, nhân viên, có kế hoạch chuẩn bị đón tết cho giáo viên, nhân viên.	BGH, BP tài vụ và HD trường	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNB	
- Tổ chức đánh giá cán bộ, viên chức, người lao động theo đúng tiến độ. Công khai các nội dung theo quy định	CBGVNV, BGH, Ban truyền thông		
- Chuyển đảng chính thức cho 01 đảng viên dự bị, hoàn thành hồ sơ đề nghị kết nạp 01 đảng viên mới			
2. Điều chỉnh kế hoạch		
3. Kết quả thực hiện		
4. Tôn tại khắc phục tháng sau		

THÁNG 01/2026

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học	CBGVNV	
	- Duyệt VSCĐ đợt 1.	BGH và các TTCM	
	- Các tổ chuyên môn nộp thống kê 12/1, trường tổng hợp báo cáo nộp Phòng 14/1/2024, Sơ kết HKI, hướng dẫn chuyên môn đầu kì II.	BGH và NV văn phòng	
	- Họp PHHS cuối kì I	BGH và GVCN	
	- Tổ chức Khai mạc các giải Thể thao học sinh theo kế hoạch	<i>GVTĐ, Đoàn thanh niên và các CLB TDTT</i>	
	- Rà soát sổ phổ cập - vào sổ trẻ sinh năm 2020, bổ sung danh sách trẻ sinh các năm trước; đón kiểm tra và tổng kết công tác PCGD 2025.	BGH và tổ phổ cập	
	- Duy trì công tác vệ sinh nhà trường, giữ gìn khung cảnh sư phạm, thực hiện tốt công tác phòng dịch.	CBGVNV và HS	
	- Quan tâm đời sống cán bộ, giáo viên, nhân viên. Thực hiện kế hoạch chuẩn bị đón tết cho cán bộ, giáo viên, nhân viên.	BGH, Tài vụ, HĐ trường	
	- Kiểm tra nội bộ, sơ kết công tác kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNB	
- Tổ chức đánh giá cán bộ, viên chức, người lao động theo đúng tiến độ. Công khai các nội dung theo quy định	CBGVNV, BGH, Ban truyền thông		
2. Điều chỉnh kế hoạch		
3. Kết quả thực hiện		
4. Tồn tại khác phục tháng sau		

THÁNG 02/2026

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học.	CBGVNV	
	- Chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2.	Cấp ủy và GVTPT	
	Tổ chức nghỉ Tết Nguyên đán an toàn, lành mạnh	CBGVNV	
	Giao lưu Olympic TATP (nếu có HS), Giao lưu Vioedu cấp trường. Chọn cử học sinh tham gia thi đấu cấp huyện.	BGH, GV tiếng Anh, GVCN	
	- Tổ chức chuyên đề dạy học.		
	- Duy trì công tác vệ sinh nhà trường, giữ gìn khung cảnh sư phạm, thực hiện tốt công tác phòng dịch	CBGVNV và HS	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	
2. Điều chỉnh kế hoạch	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
3. Kết quả thực hiện	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
4. Tồn tại khác phục tháng sau	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

THÁNG 03/2026

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Tổ chức chào mừng ngày Quốc tế phụ nữ 8/3 và ngày thành lập Đoàn 26/3.	BGH, Chi đoàn và GVTPT	
	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học; tổ chức kiểm tra giữa kỳ cho HS khối 4,5	CBGVNV	
	- Tổ chức kiểm tra giữa học kỳ II (trước 15/3)	CBGVNV	
	- Tổ chức thi Vioedu cấp huyện	BGH, GVCN, TPT	
	- Tổ chức Ngày hội đọc sách lần 2	CBGV và NV thư viện	
	- Rà soát đăng ký thi đua. Chuẩn bị đón kiểm tra thi đua	Hội đồng TĐKT, CBNVNV	
	- Kết nạp đội viên.	TPT và GVCN	
	- Tổ chức HS tham quan học tập ngoại khóa	CBGVNV	
	- Duy trì công tác vệ sinh nhà trường, giữ gìn khung cảnh sư phạm, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch	CBGVNV và HS	
	- Tự kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	Ban KTNB	
- Tổ chức đánh giá cán bộ, giáo viên, nhân viên. Công khai các nội dung theo quy định	CBGVNV, BGH, Ban truyền thông		
2. Điều chỉnh kế hoạch		
3. Kết quả thực hiện		
4. Tồn tại khác phục tháng sau		

THÁNG 04/2026

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học.	CBGVNV	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch của trường.	Ban KTNB	
	- Duy trì công tác vệ sinh nhà trường, giữ gìn khung cảnh sư phạm, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch	CBGVNV và HS	
	- Báo cáo kế hoạch tuyển sinh năm học 2026 - 2027	Hiệu trưởng	
	- Chuẩn bị tốt để đón đoàn kiểm tra thi đua của xã.	CBGVNV	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	
2. Điều chỉnh kế hoạch	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
3. Kết quả thực hiện	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		
4. Tồn tại khác phục tháng sau	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>		

THÁNG 05/2026

TT	Nội dung kế hoạch	Phụ trách	Ghi chú
1. Trọng tâm công tác	- Chào mừng ngày sinh nhật Đội 15/5, ngày sinh nhật Bác Hồ 19/5; kết nạp đội viên mới.	BGH và GVTPT	
	- Duy trì tốt nề nếp dạy và học.	CBGVNV	
	- Ôn tập và Kiểm tra định kì (bài cuối học kỳ II); xét hoàn thành chương trình tiểu học cho học sinh lớp 5; Hoàn thành việc xét lên lớp cho HS các khối lớp 1-4.	BGH và GV	
	- Họp PHHS cuối năm học.		
	- Nộp báo cáo đúng hạn. Trường tổng hợp báo cáo nộp Phòng VHXH trước 25/5/2026 (Cả báo cáo đề nghị công nhận danh hiệu thi đua).	BGH và nhân viên VP	
	- Tổng kết năm học 2025 - 2026. Tổng kết thực hiện các cuộc vận động và các phong trào trong năm học. Tổ chức lễ trưởng thành cho học sinh lớp 5, bàn giao học sinh về địa phương. Phân công giáo viên về hỗ trợ hoạt động hè tại địa phương.	BGH, BGH Công đoàn, GVTPT	
	- Xây dựng kế hoạch hoạt động hè 2026.	BGH	
	- Kiểm tra nội bộ theo kế hoạch	Ban KTNB	
- Tổ chức đánh giá CC-VC, đánh giá cán bộ, GV theo chuẩn chức danh nghề nghiệp, kết quả BDTX năm học 2025 - 2026	CBGVNV		
2. Điều chỉnh kế hoạch		
3. Kết quả thực hiện		
4. Tồn tại khác phục tháng sau		